

TỜ TRÌNH

**Đề nghị phân bổ, bổ sung kinh phí để UBND các xã, thị trấn thực hiện
hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ;
xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Muờng Tè.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương, kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; bổ sung kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương; kinh phí sự nghiệp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo

bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; bổ sung kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 933-TB/HU ngày 23/4/2025 về kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy tại hội nghị ngày 23/4/2025;

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-HĐND ngày 21/4/2025 của HĐND huyện Mường Tè về tổ chức kỳ họp thứ hai mươi (kỳ họp chuyên đề) HĐND huyện Mường Tè khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND huyện Mường Tè kính trình HĐND huyện xem xét, ban hành Nghị quyết phân bổ, bổ sung kinh phí để UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất của UBND các xã, thị trấn và nguồn kinh phí tỉnh bổ sung ngân sách huyện, để UBND các xã, thị trấn có cơ sở triển khai thực hiện, sớm hoàn thành các dự án, nhiệm vụ được giao; UBND huyện Mường Tè trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết phân bổ, bổ sung kinh phí để UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Nghị quyết được bố cục gồm 03 Điều.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Phân bổ, bổ sung kinh phí cho UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ; xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, với tổng số tiền **50.388 triệu đồng** (Bằng chữ: Năm mươi tỷ, ba trăm tám mươi tám triệu đồng), trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Dự án 5 - Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 9.800 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo: 40.288 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 300 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

(Tài liệu gửi kèm theo Tờ trình: Dự thảo Nghị quyết phân bổ, bổ sung kinh phí để UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025).

UBND huyện kính trình HĐND huyện Mường Tè xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đào Văn Khánh

**BIỂU PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN DỰ ÁN 5,
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025**

(Kèm theo Tờ trình số: 1105/TTr-UBND, ngày 23/4/2025 của UBND huyện Mường Tè)



ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Quy mô	Kế hoạch vốn 2025		Ghi chú (Chủ đầu tư)
				Tổng cộng	NSTW	
	Tổng cộng: (1+2)		262 hộ	9.800,0	9.800,0	
I	Dự án 5 - Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo					
1	Hỗ trợ xây mới nhà ở		228 hộ	9.120,0	9.120,0	
1.1	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Pa Vệ Sủ	52 hộ	2.080,0	2.080,0	UBND xã Pa Vệ Sủ
1.2	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Ka Lăng	30 hộ	1.200,0	1.200,0	UBND xã Ka Lăng
1.3	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Pa Ủ	35 hộ	1.400,0	1.400,0	UBND xã Pa Ủ
1.4	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Tá Bạ	47 hộ	1.880,0	1.880,0	UBND xã Tá Bạ
1.5	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Vàng San	9 hộ	360,0	360,0	UBND xã Vàng San
1.6	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Can Hồ	16 hộ	640,0	640,0	UBND xã Can Hồ
1.7	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Bum Nưa	4 hộ	160,0	160,0	UBND xã Bum Nưa
1.8	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Mù Cá	2 hộ	80,0	80,0	UBND xã Mù Cá
1.9	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Thu Lũm	2 hộ	80,0	80,0	UBND xã Thu Lũm
1.10	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Mường Tè	14 hộ	560,0	560,0	UBND xã Mường Tè
1.11	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Bum Tở	17 hộ	680,0	680,0	UBND xã Bum Tở
2	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở		34 hộ	680,0	680,0	
2.1	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Pa Vệ Sủ	4 hộ	80,0	80,0	UBND xã Pa Vệ Sủ
2.2	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Ka Lăng	15 hộ	300,0	300,0	UBND xã Ka Lăng
2.3	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Nậm Khao	4 hộ	80,0	80,0	UBND xã Nậm Khao
2.4	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Pa Ủ	1 hộ	20,0	20,0	UBND xã Pa Ủ
2.5	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Tá Bạ	6 hộ	120,0	120,0	UBND xã Tá Bạ
2.6	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Thu Lũm	3 hộ	60,0	60,0	UBND xã Thu Lũm
2.7	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Mường Tè	1 hộ	20,0	20,0	UBND xã Mường Tè

**BIỂU PHÂN BỐ, BỔ SUNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH
VÀ NHIỆM VỤ PHÁT SINH**

(Kèm theo Tờ trình số 1089/TTr-UBND ngày 22/4/2025 của UBND huyện Mường Tè)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Kinh phí Tỉnh bổ sung có mục tiêu cho NS huyện	Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
	TỔNG CỘNG	40.588,000	40.588,000	
1	Kinh phí thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo	40.288,000	40.288,000	Xây mới 615 nhà; sửa chữa 113 nhà
-	Thị trấn Mường Tè	1.740,000	1.740,000	Xây mới 23 nhà, sửa 12 nhà
-	Xã Vàng San	3.778,000	3.778,000	Xây mới 53 nhà, sửa 20 nhà
-	Xã Pa Vệ Sủ	3.000,000	3.000,000	Xây mới 50 nhà
-	Xã Bum Nưa	2.280,000	2.280,000	Xây mới 38 nhà
-	Xã Can Hồ	2.640,000	2.640,000	Xây mới 37 nhà, sửa 14 nhà
-	Xã Bum Tở	2.040,000	2.040,000	Xây mới 34 nhà
-	Xã Nậm Khao	1.680,000	1.680,000	Xây mới 28 nhà
-	Xã Tà Tổng	5.550,000	5.550,000	Xây mới 74 nhà, sửa 37 nhà
-	Xã Mường Tè	1.200,000	1.200,000	Xây mới 20 nhà
-	Xã Pa Ủ	3.480,000	3.480,000	Xây mới 58 nhà
-	Xã Mù Cả	4.350,000	4.350,000	Xây mới 66 nhà, sửa 13 nhà
-	Xã Tá Bạ	1.440,000	1.440,000	Xây mới 24 nhà
-	Xã Ka Lăng	5.490,000	5.490,000	Xây mới 91 nhà, sửa 01 nhà
-	Xã Thu Lũm	1.620,000	1.620,000	Xây mới 19 nhà, sửa 16 nhà
2	Kinh phí hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ	300,000	300,000	
-	Xã Vàng San	60,000	60,000	Xây mới 01 nhà
-	Xã Bum Nưa	120,000	120,000	Xây mới 02 nhà
-	Xã Can Hồ	60,000	60,000	Xây mới 01 nhà
-	Xã Nậm Khao	60,000	60,000	Xây mới 01 nhà

Số: /NQ-HĐND

Muờng Tè, ngày

tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ, bổ sung kinh phí cho UBND các xã, thị trấn thực hiện
hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ;
xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công điện số 102/CD-TTg ngày 06/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu: Số 13/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; số 17/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương, kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; bổ sung kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương; kinh phí sự nghiệp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; bổ sung kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách và các nhiệm vụ phát sinh năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 933-TB/HU ngày 23/4/2025 về kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy tại hội nghị ngày 23/4/2025;

Xét Tờ trình số 1105/TTr-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè đề nghị phân bổ, bổ sung kinh phí để UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày /4/2025 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ, bổ sung kinh phí để UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, với tổng số tiền là **50.388 triệu đồng** (Bằng chữ: Năm mươi tỷ, ba trăm tám mươi tám triệu đồng), trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Dự án 5 - Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 9.800 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo: 40.288 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ: 300 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện và các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè khóa XXI, kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND; UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Vàng Văn Thắng

**BIỂU PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN DỰ ÁN 5,
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND, ngày 23 / 4 /2025 của HĐND huyện Mường Tè)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Quy mô	Kế hoạch vốn 2025		Ghi chú (Chủ đầu tư)
				Tổng cộng	NSTW	
	Tổng cộng: (1+2)		262 hộ	9.800,0	9.800,0	
I	Dự án 5 - Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo					
1	Hỗ trợ xây mới nhà ở		228 hộ	9.120,0	9.120,0	
1.1	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Pa Vệ Sủ	52 hộ	2.080,0	2.080,0	UBND xã Pa Vệ Sủ
1.2	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Ka Lăng	30 hộ	1.200,0	1.200,0	UBND xã Ka Lăng
1.3	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Pa Ủ	35 hộ	1.400,0	1.400,0	UBND xã Pa Ủ
1.4	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Tá Bạ	47 hộ	1.880,0	1.880,0	UBND xã Tá Bạ
1.5	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Vàng San	9 hộ	360,0	360,0	UBND xã Vàng San
1.6	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Can Hồ	16 hộ	640,0	640,0	UBND xã Can Hồ
1.7	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Bum Nưa	4 hộ	160,0	160,0	UBND xã Bum Nưa
1.8	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Mù Cả	2 hộ	80,0	80,0	UBND xã Mù Cả
1.9	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Thu Lũm	2 hộ	80,0	80,0	UBND xã Thu Lũm
1.10	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Mường Tè	14 hộ	560,0	560,0	UBND xã Mường Tè
1.11	Hỗ trợ xây mới nhà ở	Xã Bum Tờ	17 hộ	680,0	680,0	UBND xã Bum Tờ
2	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở		34 hộ	680,0	680,0	
2.1	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Pa Vệ Sủ	4 hộ	80,0	80,0	UBND xã Pa Vệ Sủ
2.2	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Ka Lăng	15 hộ	300,0	300,0	UBND xã Ka Lăng
2.3	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Nậm Khao	4 hộ	80,0	80,0	UBND xã Nậm Khao
2.4	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Pa Ủ	1 hộ	20,0	20,0	UBND xã Pa Ủ
2.5	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Tá Bạ	6 hộ	120,0	120,0	UBND xã Tá Bạ
2.6	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Thu Lũm	3 hộ	60,0	60,0	UBND xã Thu Lũm
2.7	Hỗ trợ sửa chữa nhà ở	Xã Mường Tè	1 hộ	20,0	20,0	UBND xã Mường Tè

**BIỂU PHÂN BỐ, BỔ SUNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ,
CHÍNH SÁCH VÀ NHIỆM VỤ PHÁT SINH**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND, ngày 23 / 4 /2025 của HĐND huyện Mường Tè)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Kinh phí Tỉnh bổ sung có mục tiêu cho NS huyện	Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
	TỔNG CỘNG	40.588,000	40.588,000	
1	Kinh phí thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo	40.288,000	40.288,000	Xây mới 615 nhà; sửa chữa 113 nhà
-	Thị trấn Mường Tè	1.740,000	1.740,000	Xây mới 23 nhà, sửa 12 nhà
-	Xã Vàng San	3.778,000	3.778,000	Xây mới 53 nhà, sửa 20 nhà
-	Xã Pa Vệ Sủ	3.000,000	3.000,000	Xây mới 50 nhà
-	Xã Bum Nưa	2.280,000	2.280,000	Xây mới 38 nhà
-	Xã Can Hồ	2.640,000	2.640,000	Xây mới 37 nhà, sửa 14 nhà
-	Xã Bum Tở	2.040,000	2.040,000	Xây mới 34 nhà
-	Xã Nậm Khao	1.680,000	1.680,000	Xây mới 28 nhà
-	Xã Tà Tổng	5.550,000	5.550,000	Xây mới 74 nhà, sửa 37 nhà
-	Xã Mường Tè	1.200,000	1.200,000	Xây mới 20 nhà
-	Xã Pa Ủ	3.480,000	3.480,000	Xây mới 58 nhà
-	Xã Mù Cả	4.350,000	4.350,000	Xây mới 66 nhà, sửa 13 nhà
-	Xã Tá Bạ	1.440,000	1.440,000	Xây mới 24 nhà
-	Xã Ka Lăng	5.490,000	5.490,000	Xây mới 91 nhà, sửa 01 nhà
-	Xã Thu Lũm	1.620,000	1.620,000	Xây mới 19 nhà, sửa 16 nhà
2	Kinh phí thực hiện hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ	300,000	300,000	
-	Xã Vàng San	60,000	60,000	Xây mới 01 nhà
-	Xã Bum Nưa	120,000	120,000	Xây mới 02 nhà
-	Xã Can Hồ	60,000	60,000	Xây mới 01 nhà
-	Xã Nậm Khao	60,000	60,000	Xây mới 01 nhà